**BT DƯỢC XÃ HỘI\_ BÀI 1\_PHẦN 2**

1. Nghiên cứu hiểu biết về thuốc; hành vi sử dụng thuốc” là lĩnh phục nghiên cứu của Dược xã hội học thuộc phạm vi:

A. Phạm vi quốc tế.

B. Phạm vi quốc gia.

C. Phạm vi gia đình.

D. Đối với gia đình và cá nhân người sử dụng thuốc.

2. Ở phạm vi quốc gia, đặc biệt là ở Việt Nam, các vấn đề dược xã hội học quan tâm là:

A. Vấn đề nghiên cứu, sản xuất và cung ứng thuốc cho các bệnh hiếm, các bệnh “bị lãng quên” đối với một bộ phận nhân dân.

B. Vấn đề đảm bảo thuốc cho hệ thống bảo hiểm y tế.

C. Nghiên cứu hiểu biết về thuốc; hành vi sử dụng thuốc.

D. Vấn đề nghiên cứu, sản xuất và cung ứng thuốc cho các bệnh hiếm, các bệnh “bị lãng quên”.

3. Ở phạm vi quốc gia, đặc biệt là ở Việt Nam, các vấn đề dược xã hội học quan tâm là:

A. Vấn đề nghiên cứu, sản xuất và cung ứng thuốc cho các bệnh hiếm, các bệnh “bị lãng quên” đối với một bộ phận nhân dân.

B. Nghiên cứu hiểu biết về thuốc; hành vi sử dụng thuốc.

C. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận thuốc cho mọi đối tượng nhân dân, đặc biệt là đồng bào ở các vùng khó khăn, vùng sâu vùng xa, vùng biên giới hải đảo.

D. Vấn đề nghiên cứu, sản xuất và cung ứng thuốc cho các bệnh hiếm, các bệnh “bị lãng quên”.

4. Khi đề cập đến khái niệm “Dược học hóa cuộc sống - pharmaceuticalization”, các nhà xã hội học lưu ý đến các khía cạnh cần quan tâm, ngoại trừ:

A. Vấn đề “Kinh doanh bệnh tật” (selling sickness).

B. Hệ thống quản lý thuốc: Quy chế quản lý việc “xúc tiến các sáng chế”.

C. Vai trò của các nhóm bệnh nhân/người tiêu dùng thuốc.

D. Khẳng định suy nghĩ: “thuốc men là giải pháp duy nhất cho bệnh tật”.

5. Từ viết tắt tiếng Anh của Tổ chức y tế thế giới và Liên đoàn dược học thế giới lần lượt là:

A.(WHO) và (DAV)

B. (WHO) và (FIP)

C. (WTO) và (DAV)

D. (WTO) và (FIP)